

**BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN**

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 31/01/2018)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		31/01		01/02				02/02		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	153	-178	-161	39	188	-111	-127	26	193
	Cửa Ông	126	-129	-161	63	137	-84	-139	52	169
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	106	-108	-184	80	121	-46	-153	63	136
	Bạch Long Vĩ	91	-133	-157	81	116	-81	-133	60	131
Thái Bình	Thái Thụy	94	-96	-185	84	107	-35	-153	67	122
Nam Định	Hải Hậu	69	-73	-181	96	81	-15	-152	75	98
Ninh Bình	Kim Sơn	59	-67	-183	96	72	-9	-150	76	91
Thanh Hóa	Quảng Xương	62	-49	-177	95	68	2	-147	74	86
Nghệ An	Diễn Châu	62	-23	-165	86	58	15	-136	69	70
	Hòn Ngư	62	-21	-161	86	55	15	-133	69	67
Hà Tĩnh	Thạch Hà	61	-11	-148	77	48	21	-124	65	57
Quảng Bình	Quảng Trạch	46	-6	-111	57	27	24	-95	54	30
	Quảng Ninh	29	6	-82	49	9	29	-71	50	9
Quảng Trị	Gio Linh	11	11	-52	40	-8	30	-47	47	-10
	Cồn Cỏ	8	3	-52	45	-11	23	-48	50	-12
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-6	14	-19	27	-24	27	-18	39	-27
	Phú Lộc	-22	17	7	15	-37	26	5	31	-41
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	-32	20	28	7	-47	25	23	24	-51
	Hoàng Sa	-52	-8	64	-8	-63	-10	52	13	-65
Quảng Nam	Tam Kỳ	-45	17	51	-1	-57	20	43	20	-61
	Cù Lao Chàm	-41	16	43	0	-54	19	36	20	-59
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	-51	11	64	-3	-63	13	54	21	-68
	Lý Sơn	-49	8	63	-5	-61	9	53	18	-66
Bình Định	Phú Mỹ	-52	5	69	-2	-61	8	59	24	-63
	Quy Nhơn	-53	2	67	-6	-66	0	55	22	-67
Phú Yên	TP. Tuy Hòa	-59	-3	63	-6	-69	-2	51	18	-73
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-59	7	68	5	-70	5	54	28	-75
	Trường Sa	-70	11	66	15	-80	7	53	36	-81
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-67	13	63	11	-83	13	51	39	-83
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-139	80	31	90	-146	79	25	106	-133
	Phú Quý	-82	25	61	27	-93	23	49	48	-92
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	-208	106	19	153	-175	69	54	136	-113
	Côn Đảo	-180	58	33	140	-148	18	58	124	-94
TPHCM	Cần Giờ	-207	111	17	161	-174	73	58	143	-107
Tiền Giang	Gò Công Tây	-211	117	15	169	-177	78	58	152	-107
Bến Tre	Ba Tri	-208	113	19	177	-169	76	63	157	-98
Trà Vinh	Duyên Hải	-207	94	27	167	-164	50	69	142	-94
Sóc Trăng	Tân Phú	-181	65	39	153	-136	14	79	126	-65
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	-119	-5	76	116	-70	-57	112	92	-4
Cà Mau	Năm Căn	-68	-46	80	98	-29	-85	99	82	20
	Trần Văn Thời	-29	9	7	85	-26	-22	7	76	-2
Kiên Giang	Rạch Giá	-13	42	-36	78	-20	18	-41	70	-8
	Phú Quốc	41	18	-13	36	31	-1	-18	34	42

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 3.3	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Nam vịnh Bắc Bộ	1.6 - 3.3	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	2.0 - 3.4	Đông Bắc	Cảnh báo
Bình Định đến Ninh Thuận	2.8 - 3.3	Đông Bắc	Cảnh báo
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 3.9	Đông Bắc	Cảnh báo
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 2.0	Bắc, Đông Bắc	Cảnh báo
Quần đảo Hoàng Sa	2.7 - 3.4	Đông Bắc, Bắc	Cảnh báo
Quần đảo Trường Sa	1.9 - 3.1	Đông, Đông Bắc	Cảnh báo
Bắc Biển Đông	1.7 - 3.7	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	1.1 - 2.9	Đông, Đông Bắc	Cảnh báo
Nam Biển Đông	1.2 - 3.3	Đông, Đông Bắc	Cảnh báo

**Tin phát lúc: 13 giờ 00**

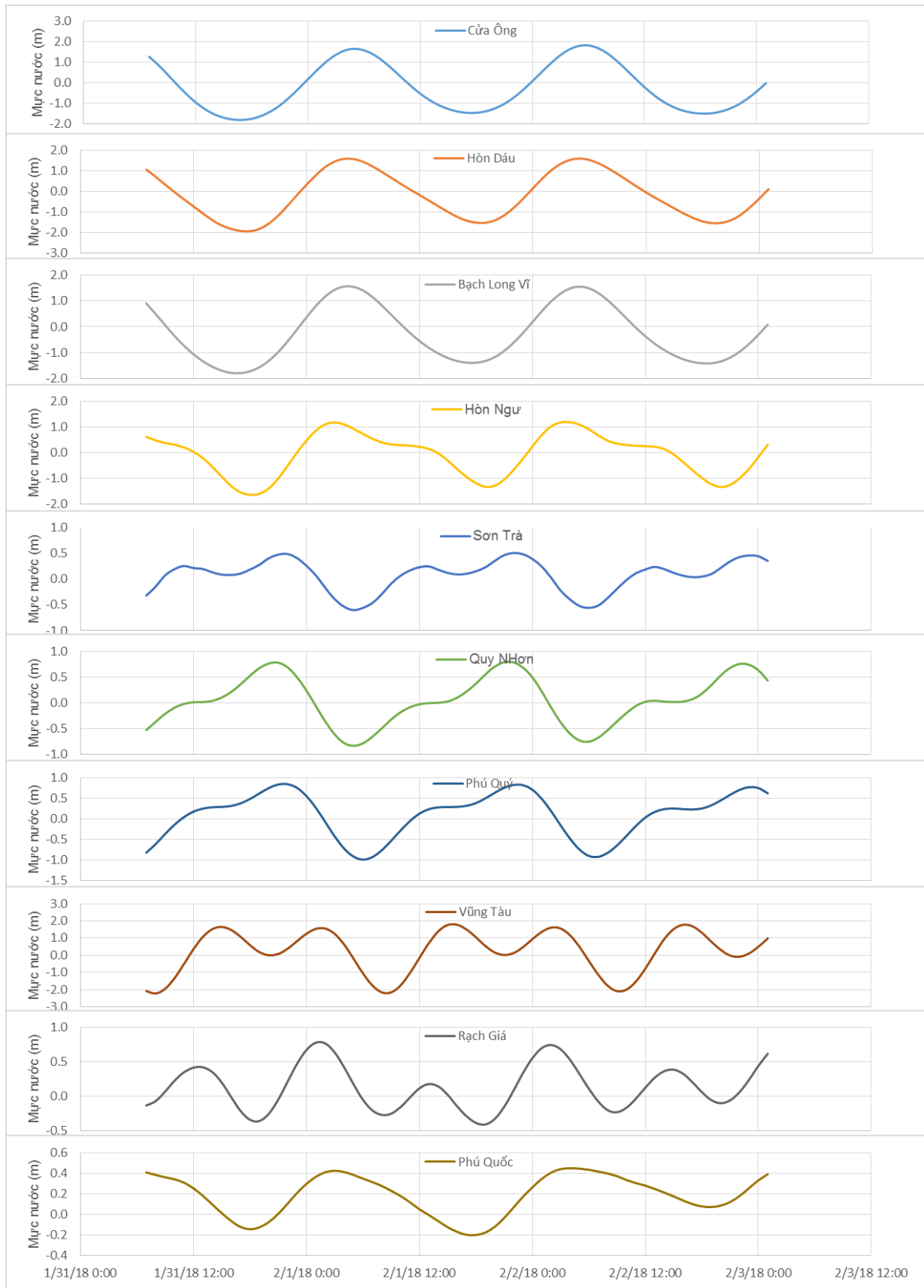
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 01/02/2018

Người xây dựng bản tin: Lê Đức Quyền, Dương Hồng Nhung

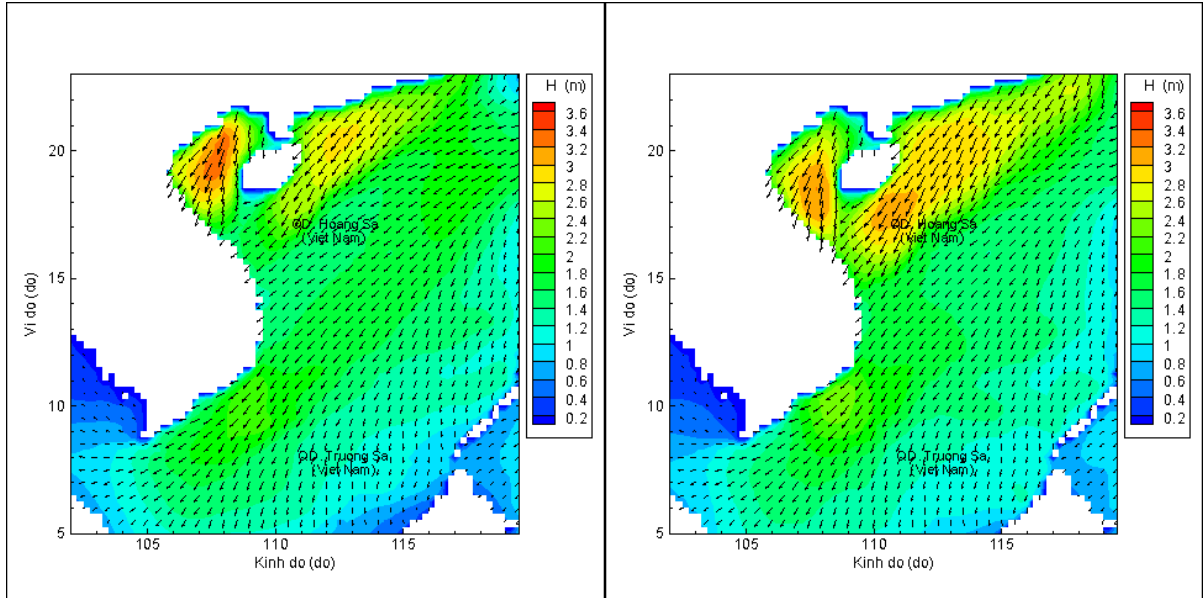
Người soát bản tin : Lê Đức Huy

# Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

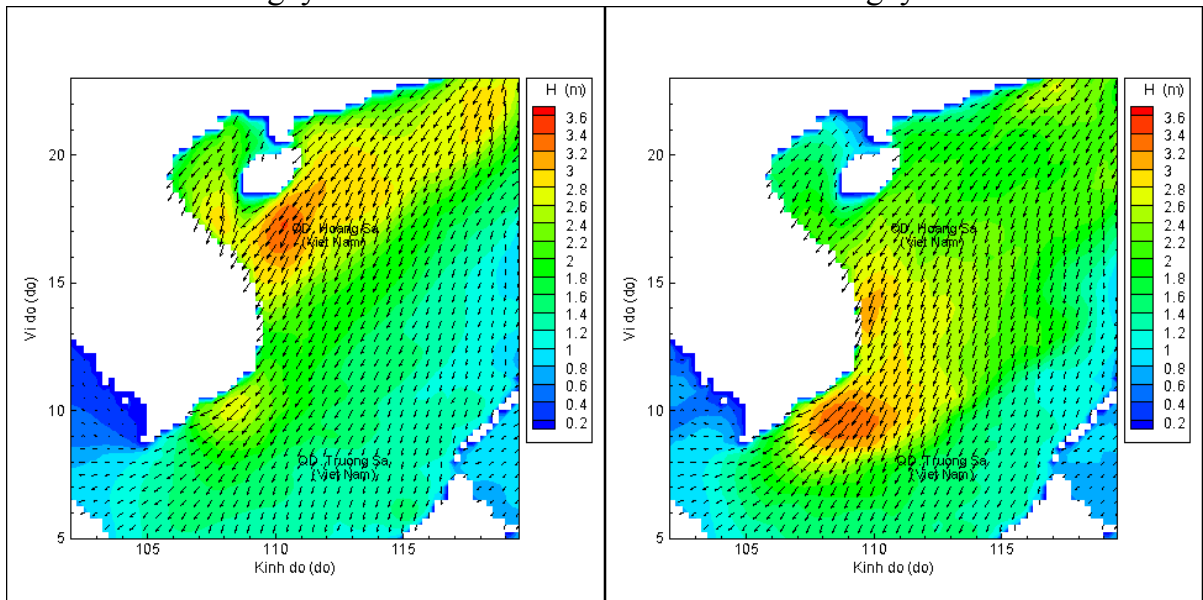


# Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



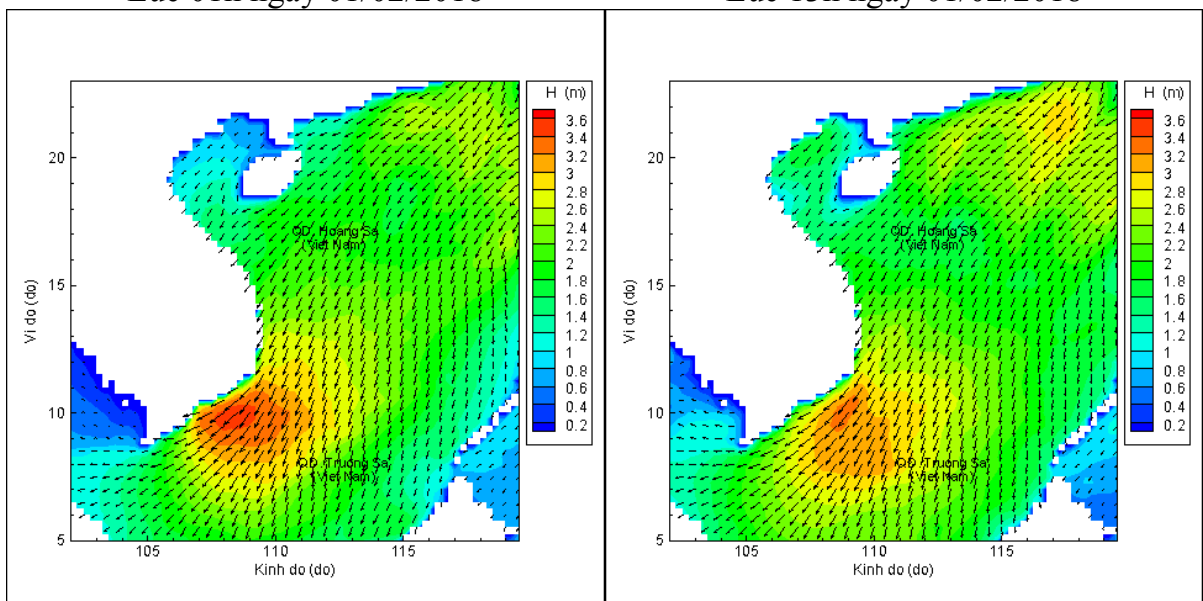
Lúc 13h ngày 31/01/2018

Lúc 19h ngày 31/01/2018



Lúc 01h ngày 01/02/2018

Lúc 13h ngày 01/02/2018



Lúc 01h ngày 02/02/2018

Lúc 13h ngày 02/02/2018